

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TT
TỈNH PT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 02 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987.

ĐKHKTT: Khu 7, xã Sơn Thủy, huyện , tỉnh PT.

Bị đơn: Anh Bùi Xuân P, sinh năm 1987;

ĐKHKTT: Khu 5, xã Thạch Đồng, huyện , tỉnh PT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Xuân P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh P xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Thị Khánh L, sinh ngày 01/8/2010 và cháu Bùi Gia H1, sinh ngày 14/3/2017. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thoả thuận giao cháu L cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 27/12/2019 đến khi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 27/12/2019 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không

ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H và anh P đều xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị H nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001664 ngày 02/12/2019 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện , tỉnh PT. Hoàn trả lại cho Chị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện ;
- THA Dân sự huyện ;
- UBND xã Sơn Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng